TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ TÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **18**/2020/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Tú, ngày 11 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 09/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Danh Thị Kim S.

Địa chỉ: Số 1, ấp Tam S, xã Mỹ T, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T;

- *Bị đơn:* Anh Lưu Văn N.

Địa chỉ: ấp Tam S, xã Mỹ T, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Danh Thị Kim S và anh Lưu Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

+ Chị Danh Thị Kim S và anh Lưu Văn N thống nhất giao hai con chung là cháu Lưu Danh Gia H, sinh ngày 23/10/2013 và cháu Lưu Danh Gia H, sinh ngày 18/3/2017 cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng đến tròn 18 (mười tám) tuổi.

+ Chị Danh Thị Kim S không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Chị Danh Thị Kim S có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Danh Thị Kim S và anh Lưu Văn N thống nhất không có, không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm: Chị Danh Thị Kim S đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000387 ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng và như vậy chị S được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã Mỹ T, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Thị Kiều Oanh